

Số: **256/2024/QĐST-DS**

Đông Anh, ngày 11 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 237/2024/TLST-DS ngày 01 tháng 8 năm 2024 về việc: Tranh chấp Hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam TV (V).**

Trụ sở: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Việt Hưng –

Trưởng bộ phận phòng xử lý nợ và ông Nguyễn Thế Anh Quân – Chuyên viên xử lý nợ.

Theo Văn bản ủy quyền số 1007/2024/UQ-KHCN ngày 10/7/2024.

- Bị đơn: 1. Ông **Nguyễn Văn Đ** – Sinh năm 1994.

2. Bà **Nguyễn Thị Hà M** – Sinh năm 1994

Cùng nơi thường trú: ĐV, xã LH, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp:

1. Về hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp:

Ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị Hà M vay vốn của V với các Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng thế chấp cụ thể như sau:

* **Hợp đồng cho vay số: LN2204155584062 ngày 21/04/2022**

- Số tiền vay: 2,340,000,000 đồng (Bằng chữ: Hai tỷ ba trăm bốn mươi triệu đồng).

- Thời hạn vay: 84 tháng (Bằng chữ: Tám mươi bốn tháng), tính từ ngày tiếp theo của ngày Bên Ngân hàng giải ngân vốn vay đầu tiên cho Bên vay.

- Mục đích sử dụng vốn vay: Vay đầu tư TSCĐ: mua 02 xe CNHTC ZZ3317N3267E1 mới 100% sản xuất năm 2022 phục vụ hoạt động kinh doanh san lấp mặt bằng KH.

- Lãi suất trong hạn:

+ Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân là: 10.25%/năm (lãi suất được tính theo năm với một năm là 365 ngày).

+ Lãi suất cho vay trong hạn được cố định 12 tháng kể từ ngày giải ngân ("Thời gian cố định"). Hết thời gian cố định, lãi suất cho vay trong hạn sẽ được điều chỉnh. Ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày đầu tiên sau thời gian cố định, ngày điều chỉnh lãi suất tiếp theo là ngày đầu quý gần nhất tính từ ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên, sau đó lãi suất trong hạn được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/1 lần vào các ngày đầu quý tiếp theo (ngày đầu cho quý là các ngày 01/01, 01/04, 01/07 và 01/10 hàng hàng năm). Trường hợp ngày điều chỉnh lãi suất rơi vào ngày chủ nhật, ngày nghỉ lễ theo quy định của của V thì ngày điều chỉnh lãi là làm làm việc đầu tiên liên sau ngày chủ nhật, ngày nghỉ lễ đó. Mức lãi suất điều chỉnh được xác định bằng mức lãi suất cơ sở VNĐ áp dụng đối với khoản vay có tài sản bảo đảm dành cho khách hàng cá nhân kỳ hạn 84 tháng được Bên Ngân hàng (+) biên độ 4.25%/năm.

Quá trình vay, ông Đ, bà M đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ.

- Dư nợ tạm tính đến ngày 24/8/2024 của Hợp đồng cho vay số: LN2204155584062 ngày 21/04/2022 là: Nợ gốc: 1.587.861.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 20.992.198 đồng. Nợ lãi quá hạn: 9.494.539 đồng. Nợ lãi chậm trả: 64.016 đồng. Tổng: **1.618.411.753 đồng**.

* **Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 22/04/2022:** Số tiền vay: 50.000.000 VNĐ. Mục đích vay: Phục vụ tiêu dùng cá nhân.

- Lãi suất cho vay áp dụng đối với dư nợ gốc quá hạn bằng 150% mức lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.

- Lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông bà đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ.

- Dư nợ tạm tính đến ngày 24/8/2024: Nợ gốc: 45.097.536 đồng; Nợ lãi: 7.923.186 đồng. Tổng: **53.020.722 đồng**.

* **Tài sản bảo đảm cho khoản vay:**

- 01 xe ô tô nhãn hiệu CNHTC; Số loại: ZZ3317N3267E1; Số máy: D103850220107012337; số khung LZZIEXSB5NA920477, biển kiểm soát 29H-811.76. Theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô do phòng CSGT thành phố Hà Nội cấp ngày 20/04/2022 thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị Hà M. Tất cả các phụ tùng, thiết bị, vật phụ ... được lắp thêm, thay thế vào tài sản thế chấp cũng thuộc tài sản thế chấp. Chi tiết Hợp đồng thế chấp số: LN2204155584062 ngày 21/04/2022 giữa ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị Hà M với Ngân hàng V.

- 01 xe ô tô nhãn hiệu CNHTC; Số loại: ZZ3317N3267E1; Số máy: D103850220107012297; số khung LZZIEXSB7NA920478, biển kiểm soát 29H-813.88. Theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô do phòng CSGT thành phố

Hà Nội cấp ngày 20/04/2022 thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị Hà M. Tất cả các phụ tùng, thiết bị, vật phụ ... được lắp thêm, thay thế vào tài sản thế chấp cũng thuộc tài sản thế chấp. Chi tiết Hợp đồng thế chấp số LN2204155584062 ngày 21/04/2022 giữa ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị Hà M với ngân hàng V.

- Dư nợ tạm tính đến ngày 24/8/2024 của Hợp đồng cho vay số: LN2204155584062 ngày 21/04/2022 là: Nợ gốc: 1.587.861.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 20.992.198 đồng. Nợ lãi quá hạn: 9.494.539 đồng. Nợ lãi chậm trả: 64.016 đồng. **Tổng: 1.618.411.753 đồng.**

- Dư nợ tạm tính đến ngày 24/8/2024 của Giấy đề nghị kèm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 22/04/2022 là: Nợ gốc: 45.097.536 đồng; Nợ lãi: 7.923.186 đồng. **Tổng: 53.020.722 đồng.**

Tổng cộng khoản nợ theo cả 2 hợp đồng là:

- Nợ gốc: 1.632.958.536 đồng

- Nợ lãi: 38.409.923 đồng

- Nợ lãi chậm trả: 64.016 đồng

Tổng cộng: 1.671.432.475 đồng (Một tỷ, sáu trăm bảy mươi một triệu, bốn trăm ba mươi hai nghìn, bốn trăm bảy mươi lăm đồng).

2.2. Về thời hạn thanh toán:

- Chậm nhất ngày 23/9/2024 Bị đơn là ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị Hà M sẽ thanh toán cho nguyên đơn 850.000.000 đồng.

- Chậm nhất ngày 23/10/2024 Bị đơn sẽ tất toán toàn bộ khoản nợ.

Bị đơn tiếp tục phải chịu lãi suất theo hợp đồng kể từ ngày 25/8/2024 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp bị đơn không thanh toán được theo thỏa thuận, V có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm nêu trên để thu hồi nợ. Trường hợp số tiền thu được sau khi phát mại tài sản thế chấp không đủ thanh toán hết khoản nợ thì bị đơn vẫn phải có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ ngân hàng cho đến khi tất toán. Nếu phát mại tài sản thế chấp giá trị lớn hơn khoản nợ thì số tiền chênh lệch phải trả lại cho chủ sở hữu. Trường hợp nếu bị đơn thanh toán được nợ thì nguyên đơn có nghĩa vụ làm thủ tục giải chấp tài sản và trả lại Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô thế chấp tại Ngân hàng cho bị đơn.

2.3. Về án phí: Do các đương sự tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án trước khi mở phiên tòa nên chỉ phải chịu 50% mức án phí theo quy định. Ghi nhận sự tự nguyện nộp cả án phí dân sự sơ thẩm của bị đơn.

Anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị Hà M phải liên đới chịu 31.071.487 đồng (Ba mươi một triệu, không trăm bảy mươi một nghìn, bốn trăm tám mươi bảy đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam TV 31.694.000 đồng (Ba mươi một triệu, sáu trăm chín mươi bốn nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh theo biên lai số 0071094 ngày 01/8/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án

dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Đông Anh;*
- *Chi cục THADS huyện Đông Anh;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Lan